

**Bài 1 trang 26 VBT Địa 4**

Điền tên dãy núi Hoàng Liên Sơn, các cao nguyên ở Tây Nguyên và thành phố Đà Lạt vào lược đồ sau:

**Lời giải:**



**Bài 2 trang 26 VBT Địa 4**

Điền nội dung thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành bảng sau:

**Lời giải:**

Đặc điểm	Hoàng Liên Sơn	Tây Nguyên
Thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình: dãy núi cao, đồ sộ, có nhiều đỉnh nhọn, sườn núi rất dốc, thung lũng thường hẹp và sâu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình: các cao nguyên xếp tầng cao, thấp khác nhau</li> </ul>
Con người và các hoạt động sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khí hậu: lạnh quanh năm, nhất là mùa đông, đôi khi có tuyết rơi</li> <li>- Dân tộc: một số dân tộc ít người như Thái, Dao, Mông (H'Mông).</li> <li>- Trang phục: thường công phu và có màu sắc sặc sỡ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khí hậu: hai mùa mưa, khô rõ rệt.</li> <li>- Dân tộc: Gia-rai, Ê-đê, Bana, Xơ-đăng, ...</li> </ul>

- Lễ hội: chợ phiên, nhiều lễ hội.
- + Thời gian: vào những ngày nhất định
- + Tên một số lễ hội: xuống đồng, chơi núi mùa xuân.
- + Hoạt động trong lễ hội: thi hát, múa sạp, ném còn
- Trồng trọt: lúa, ngô, chè trên nương rẫy, ruộng bậc thang.
- Nghề thủ công: dệt, may, thêu, đan lát, rèn.
- Khai thác khoáng sản: a-pa-tít, đồng, chì, kẽm.
- Trang phục: nam đóng khố, nữ quần váy, hoa văn nhiều màu sắc.
- Lễ hội: nhiều lễ hội đặc sắc
- + Thời gian: mùa xuân hoặc sau vụ thu hoạch
- + Tên một số lễ hội: lễ hội cồng chiêng, hội đua vui, hội xuân.
- + Hoạt động trong lễ hội: vui chơi, buôn bán.
- Trồng trọt: cây công nghiệp lâu năm: cà phê, hồ tiêu, chè, ...
- Chăn nuôi: bò, trâu, voi.
- Khai thác sức nước và rừng: chạy tua-bin sản xuất ra điện.

### **Bài 3 trang 28 VBT Địa 4**

Đánh dấu x vào ô trống trước ý đúng nhất.

#### **Lời giải:**

Trồng rừng

Trồng cây công nghiệp lâu năm

Trồng cây ăn quả

X Tất cả các ý trên